

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư:
Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công; số 102/NĐ-CP ngày 06/11/2009 về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Văn bản số 383/HĐND-KTNS ngày 09/9/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 249/TTr-SKH-TĐ ngày 31/10/2016 và đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 78/STTT-KHTC ngày 28/10/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị.

2. Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Trị.

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Liên danh Trung tâm Tư vấn nghiệp vụ và hỗ trợ đánh giá hiệu quả đầu tư công nghệ thông tin thuộc Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông và Công ty Cổ phần WEDO tỉnh Quảng Trị.

4. Mục tiêu đầu tư:

- Xây dựng và ban hành kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị đảm bảo phù hợp với khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành;

- Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng CNTT một cách đồng bộ, tạo nền tảng để phát triển Chính phủ điện tử; đồng thời đưa vào sử dụng những phần mềm dùng chung để nâng cao năng lực điều hành quản lý, tạo môi trường làm việc trên mạng điện rộng ổn định giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả làm việc, giảm thời gian, chi phí hoạt động của các cơ quan nhà nước; Xây

dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin trong hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước gắn với quá trình cải cách hành chính, để nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước trong Tỉnh. Cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ cao phục vụ cho người dân và doanh nghiệp khi làm việc với cơ quan quản lý nhà nước tốt nhất, nhanh và chính xác, thuận tiện, tiết kiệm, làm cho hoạt động của cơ quan nhà nước được minh bạch hơn hiệu quả hơn; Ứng dụng rộng rãi CNTT trong hoạt động nội bộ của các cơ quan nhà nước, hướng tới nâng cao năng suất lao động, giảm chi phí hoạt động;

- Đào tạo nhân lực để khai thác, vận hành, phát triển và đảm bảo an ninh thông tin cho Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị; Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các hệ thống thông tin, ứng dụng và CSDL phục vụ hoạt động quản lý của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, kịp thời phát hiện, xử lý các sự cố, lỗ hổng bảo mật, ngăn chặn các hành vi tấn công, truy cập trái phép vào hệ thống mạng và CSDL của cơ quan nhà nước.

5. Nội dung và quy mô đầu tư dự án:

5.1. Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ: Đầu tư mới đồng bộ hệ thống thư điện tử công vụ đáp ứng nhu cầu cấp phát, giao dịch điện tử trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

5.2. Nâng cấp Trang thông tin điện tử thành Cổng thông tin điện tử:

Xây dựng cổng thông tin điện tử của tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại các văn bản số 1654/BTTTT-UDCNTT ngày 27/5/2008 và văn bản số 310/BTTTT-UDCNTT ngày 10/02/2012.

5.3. Ứng dụng và cơ sở dữ liệu

- Xây dựng hệ thống Hội nghị truyền hình: Xây dựng hệ thống Hội nghị truyền hình của tỉnh với 01 điểm cầu trung tâm và 09 điểm cầu huyện, bao gồm:

+ Thiết bị đa điểm tại trung tâm gồm: 01 bộ thiết bị điều khiển đa điểm, 01 bộ phần mềm ghi nội dung hội nghị, 01 switch, 01 thiết bị lưu điện UPS 2 KVA online.

+ Thiết bị đầu cuối tại điểm cầu trung tâm gồm: 01 thiết bị đầu cuối, 01 camera, 02 bộ khuếch đại tín hiệu, 01 máy xách tay dùng cho việc cấu hình và điều khiển thiết bị đa điểm, 01 thiết bị lưu điện UPS 2 KVA online, 01 thiết bị chuyển mạch, 01 switch, 04 TV Led 65", 01 tủ gỗ chuyên dụng đặt thiết bị, 01 micro chủ tọa, 30 micro đại biểu, 01 bộ điều khiển micro trung tâm, 02 sợi cable kết nối, 01 amply hội nghị, 04 loa hộp.

+ Thiết bị đầu cuối tại điểm cầu huyện gồm: 09 bộ thiết bị đầu cuối tại điểm cầu huyện, 09 micro, 09 smart TV, 09 switch, 09 thiết bị lưu điện UPS online, 09 tủ gỗ chuyên dụng đặt thiết bị.

- Xây dựng hệ thống văn phòng điện tử: Xây dựng Hệ thống văn phòng điện tử đáp ứng văn bản số 512/BTTTT-UDCNTT ngày 20/02/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông; hỗ trợ lưu trữ văn bản, điều hành công việc qua mạng, liên thông từ cấp tỉnh đến tận cấp xã.

- Triển khai cơ sở dữ liệu GIS trên nền mạng internet: Xây dựng phần mềm phục vụ cập nhật, quản trị CSDL GIS nền hỗ trợ vận hành CSDL GIS nền đã được đầu tư theo Quyết định số 2250/QĐ-UBND ngày 28/11/2008 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc phê duyệt dự án xây dựng Hệ thống thông tin địa lý (GIS) phục vụ công tác quản lý, phát triển kinh tế xã hội tỉnh Quảng Trị.

5.4. Xây dựng trực liên thông kết nối: Đầu tư mới phần mềm trực liên thông kết nối cho phép các ứng dụng, dịch vụ phần mềm khác nhau; với nhiều kiến trúc, nền tảng và chuẩn giao tiếp khác nhau trên các hệ điều hành khác nhau có thể liên kết trao đổi thông tin với nhau.

5.5. Về hạ tầng kỹ thuật:

- Xây dựng trung tâm dữ liệu tỉnh và hệ thống bảo mật: Đầu tư hạ tầng máy chủ, đường truyền, bảo mật, giám sát, quản lý,... trên nền tảng điện toán đám mây phục vụ cho việc lưu trữ và vận hành các ứng dụng trọng yếu cho hệ thống chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị. Thiết bị gồm: 02 máy chủ ảo hóa, 01 máy chủ quản trị, 01 thiết bị lưu trữ SAN storage, 01 thiết bị chuyển mạch SAN, 01 thiết bị định tuyến Router Module, 02 Fortinet FG 1.200D, 01 hệ thống sàn nâng phủ FFH 400mm, 01 hệ thống chữa cháy, 01 hệ thống giám sát môi trường, 01 hệ thống cáp mạng, thang máng cáp, 01 điều hòa chính xác loại thổi sàn công suất 20W và 01 phần mềm ảo hóa, quản lý lưu trữ máy chủ.

- Nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang bị tin học cho các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố: Nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho 30 sở, ban ngành và UBND 10 huyện, thị xã, thành phố. Thiết bị gồm: 90 máy Laptop, 30 máy Scanner, 30 Firewall, 30 Switch trung tâm, 60 Switch nhánh, 30 hộp RJ45, 30 cuộn cable, 3.000m nẹp lớn và 3.000m nẹp nhỏ.

- Đầu tư, triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn an ninh thông tin: Đầu tư, triển khai các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn an ninh thông tin cho các CQNN trên địa bàn tỉnh. Thiết bị gồm: Gồm 02 thiết bị bảo mật hệ thống Mail (lisence 3 năm), 02 thiết bị bảo mật hệ thống website, 01 thiết bị phòng chống xâm nhập mạng, 01 phần mềm giám sát mạng và máy chủ IDC, phần mềm diệt virus cho 15 máy chủ và 1.000 máy trạm (lisence 3 năm).

5.6. Xây dựng kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị: Khảo sát, tư vấn lập báo cáo kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Quảng Trị phù hợp với thực trạng ứng dụng, phát triển CNTT tại địa phương và khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam – Phiên bản 1.0 do Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tại văn bản số 1178/BTTTT-THH ngày 21/4/2015.

5.7. Xây dựng nhà trạm để tổ chức lắp đặt thiết bị cho trung tâm dữ liệu của tỉnh: Xây nhà trạm gồm 2 phòng ở tầng 1 của tòa nhà để tổ chức, lắp đặt thiết bị mạng, hệ thống máy chủ cho trung tâm tích hợp dữ liệu (data center) của tỉnh và 2 phòng ở tầng 2 của tòa nhà để bố trí cho cán bộ làm việc.

Quy mô xây dựng: Nhà trạm có diện tích 298 m²; Nhà cầu nối 21 m²; Hoàn trả sân bê tông diện tích 14 m²; Hoàn trả mương thoát nước dài 14m.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

7. Thiết kế sơ bộ: Tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật công nghệ thông tin và các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành khác bao gồm:

- Thông tư số 22/2013/TT-BTTTT ngày 23/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông công bố Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước;

- Thông tư 31/2011/TT-BTTTT ngày 31/10/2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành danh mục sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành CNTT và Truyền thông bắt buộc phải công bố hợp quy;

- Văn bản số 1654/BTTTT-UDCNTT ngày 27/5/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn các yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật cho các dự án dùng chung theo Quyết định số 43/2008/QĐ-TTg; văn bản số 3386/BTTTT-UDCNTT ngày 23/10/2009 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc bổ sung, điều chỉnh một số điểm tại công văn số 1654/BTTTT-UDCNTT 1655/BTTTT-UDCNTT ngày 27/5/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

- Văn bản số 1654/BTTTT-UDCNTT ngày 27/5/2008 và văn bản số 310/BTTTT-UDCNTT ngày 10/02/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn áp dụng bộ tiêu chí đánh giá công nghệ thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

- Văn bản số 512/BTTTT-UDCNTT ngày 20/02/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông Hướng dẫn kỹ thuật liên thông giữa các hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong cơ quan nhà nước;

- Văn bản số 1655/BTTTT-UDCNTT ngày 27/5/2008 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu cơ bản về chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống giao ban điện tử đa phương tiện;

- Quyết định số 06/2007/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 02 năm 2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định áp dụng chuẩn thông tin địa lý cơ sở quốc gia;

- Các tiêu chuẩn xây dựng dữ liệu địa lý của dự án được tham khảo các tiêu chuẩn ISO/TC211 và các đặc tả OGC.

8. Tổng mức đầu tư của dự án: 46.922 triệu đồng

- Chi phí xây dựng: 1.714 triệu đồng

- Chi phí thiết bị (tạm tính): 39.274 triệu đồng

- Chi phí QLDA: 646 triệu đồng

- Chi phí tư vấn DTXD: 1.729 triệu đồng

- Chi phí khác: 1.195 triệu đồng

- Chi phí dự phòng: 2.434 triệu đồng

9. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương thuộc Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin và nguồn ngân sách địa phương, trong đó:

+ Ngân sách trung ương 27.000 triệu đồng;

+ Ngân sách địa phương 19.922 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển 8.500 triệu đồng; vốn sự nghiệp ngành 11.422 triệu đồng).

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý.

11. Thời gian thực hiện dự án: 2017-2020.

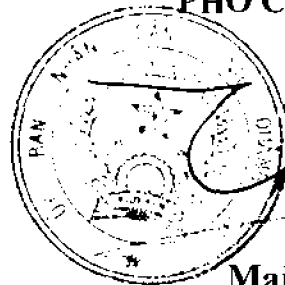
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Thủ trưởng các ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Lưu VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Mai Thúc